

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2022/HS-ST
Ngày: 20-01-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Vọng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Đặng Minh Lý.

2/ Bà Nguyễn Thị Mỹ Dung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Cẩm Thơ - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một tham gia phiên tòa: Ông Trần Th1 Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 196/2021/TLST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 246/2021/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 12 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 65/2021/HSST-QĐ ngày 22 tháng 12 năm 2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Thanh T**, sinh năm 1976 tại tỉnh Bình Dương; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số nhà HB, đường ĐX CB, Khu phố S, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương; trình độ học vấn: 01/12; nghề nghiệp: Kinh doanh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Trần Văn G (Đã chết) và bà Võ Thị B (Đã chết); vợ: Trần Hoàng Th; có 02 con (lớn sinh năm 1997, nhỏ sinh năm 2004). Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại; có mặt.

Bị hại: Bị hại: Ông Trần Tấn Th1, sinh năm 1961; cư trú tại: Số TB/SH, đường ĐX CB, Tổ BH, Khu phố S, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Trần Th1 T và ông Trần Tấn Th1, sinh năm 1961, đăng ký hộ khẩu thường trú tại số TB/SH, đường ĐX CB, Tổ BH, Khu phố S, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương là anh, em ruột.

Khoảng 11 giờ ngày 31/10/2020, ông Trần Tấn Th1 đến nhà của Trần Th1 T tại địa chỉ: Số HB, đường ĐX CB, Khu phố S, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương

tìm gặp T để nói chuyện về việc phân chia diện tích đất của cả hai thì giữa ông Th1 và T xảy ra mâu thuẫn lời qua tiếng lại với nhau dẫn đến việc T sử dụng 01 (một) cây gỗ dài 1,2 mét, hình trụ (loại dùng để chơi bida) đánh liên tiếp 02 (hai) cái trúng vào vai trái của ông Th1 rồi T tiếp tục giơ cây gỗ lên để đánh về phía ông Th1 thì ông Th1 giơ tay trái để đỡ nên T đánh trúng vào cẳng tay trái của ông Th1. Tiếp đó, ông Th1 áp sát T để T không thể đánh được nữa thì T ném cây gỗ xuống đất rồi dùng tay trái và tay phải đánh liên tiếp 04 (bốn) cái vào hông trái và hông phải của ông Th1 làm ông Th1 ngã xuống đất thì T dừng lại. Sau đó, ông Th1 gọi điện thoại kêu con của ông Th1 là chị Trần Ngọc Nh, sinh năm 1989, đăng ký hộ khẩu thường trú tại đường ĐXCM, Tổ BM, Khu phố N, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương đưa đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương để cấp cứu. Khoảng 15 giờ ngày 31/10/2020, chị Nh đến Công an phường H để trình báo sự việc. Cùng ngày, Công an phường H tiến hành mời Trần Thanh T đến trụ sở làm việc thì T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, đồng thời tự nguyện giao nộp 01 (một) cây gỗ dài 1,2 mét, hình trụ.

Đến ngày 18/11/2020, ông Trần Tấn Th1 có Đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với Trần Thanh T. Ngày 03/12/2020, Công an phường H chuyển hồ sơ vụ việc cùng vật chứng là 01 (một) cây gỗ dài 1,2 mét, hình trụ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một để điều tra, xử lý theo thẩm quyền.

Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 29/2021/GĐPY ngày 18/01/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh Bình Dương, kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Chấn thương gãy mỏm quạ xương bả vai trái, gãy 1/3 dưới xương trụ trái, đã cal.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 15% (mười lăm phần trăm).

3. Kết luận khác:

* Cơ chế hình thành vết thương:

- Chấn thương gãy mỏm quạ xương bả vai trái, gãy 1/3 dưới xương trụ trái: Gãy xương kín không có vết thương ngoài da, khả năng do vật tày gây ra.

Về phần dân sự, Trần Thanh T đã bồi thường cho ông Trần Tấn Th1 số tiền là 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng gồm chi phí khám chữa bệnh và các chi phí khác. Ông Th1 đồng ý bãi nại cho T và cam kết không thắc mắc, khiếu nại về sau.

Đối với 01 (một) cây gỗ dài 1,2 mét, hình trụ, quá trình điều tra xác định đây là công cụ của Trần Thanh T dùng để thực hiện hành vi phạm tội nên ngày 18/10/2021 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một ra Quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một để đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một quyết định tịch thu tiêu hủy.

Cáo trạng số 199/CT-VKS-HS ngày 28/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo Trần Thanh T về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một trong phần tranh luận, giữ nguyên quyết định truy tố đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ

luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Trần Thanh T mức hình phạt từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 04 (bốn) năm đến 05 (năm) năm.

Về trách nhiệm dân sự: Không.

Về biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu, tiêu hủy 01 (một) cây gỗ dài 1,2 mét, hình trụ.

Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo nhận thức được hành vi sai trái của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản hỏi cung bị can, lấy lời khai của bị hại, kết luận giám định pháp y cùng những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 31/10/2020, tại nhà số 27, đường ĐXCB, Khu phố S, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương, do mâu thuẫn trong việc phân chia tài sản mà bị cáo Trần Thanh T đã có hành vi sử dụng hung khí nguy hiểm là 01 (một) cây gỗ dài 1,2 mét, hình trụ đánh vào vai trái và xương cẳng tay trái của bị hại Trần Tấn Th1 gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 15%. Do đó, hành vi mà bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Hành vi mà bị cáo thực hiện đã xâm hại đến quyền bất khả xâm phạm về sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng đến trật tự trị an nơi gây án. Về nhận thức, bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì nóng nảy, thiếu kiểm soát bản thân nên đã gây thương tích cho bị hại. Do vậy, để có tác dụng giáo dục bị cáo đồng thời nhằm đấu tranh phòng chống tội phạm chung, cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện.

[4]. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5]. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bản thân bị cáo trình độ thấp, nhận thức pháp luật kém và bị cáo cũng đã tự

nguyên bồi thường toàn bộ thiệt hại, đồng thời bị hại cũng có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[6]. Xét bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, nhân thân tốt, bản thân chưa có tiền án, tiền sự, có nhiều tính tiết giảm nhẹ và chấp hành tốt mọi chủ trương, chính sách pháp luật tại địa phương. Nguyên nhân xảy ra sự việc do bị hại có một phần lỗi. Nhận thấy việc cho bị cáo được miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện không ảnh hưởng đến công tác đấu tranh phòng chống tội phạm tại địa phương. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo khi quyết định hình phạt như đề nghị của Viện kiểm sát nhằm tạo điều kiện cho bị cáo hòa nhập xã hội, cải tạo thành công dân tốt.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền là 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng gồm chi phí khám chữa bệnh và các chi phí khác; bị hại cũng đã đồng ý bãi nại cho bị cáo và không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8]. Về biện pháp tư pháp: Đối với 01 (một) cây gỗ dài 1,2 mét, hình trụ là hung khí nguy hiểm, bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội nên căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy.

[9]. Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các Điều 106, 136, 260, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 47; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Trần Thanh T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Thanh T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án (ngày 20/01/2022).

Giao bị cáo về Ủy ban nhân dân phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không.

4. Về biện pháp tư pháp: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) cây gỗ dài 1,2 mét, hình trụ.

(Thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng số 010.22 ngày 19/10/2021 giữa Công an thành phố Thủ Dầu Một - Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một).

5. Về án phí: Buộc bị cáo nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương (PV06);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Công an thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS thành phố Thủ Dầu Một;
- Ủy ban nhân dân phường H;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, Tòa.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thế Vọng